

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
*Về việc ban hành Quy chế chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá
của tổ chức tín dụng đối với khách hàng*

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12 tháng 12 năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 10/2003/QH11 ngày 17 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 02/1997/QH10 ngày 12 tháng 12 năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Các tổ chức tín dụng số 20/2004/QH11 ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 5 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách tiền tệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá của tổ chức tín dụng đối với khách hàng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, Giám đốc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc (Giám đốc) các tổ chức tín dụng chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

QUY CHẾ

CHIẾT KHẤU, TÁI CHIẾT KHẤU GIẤY TỜ CÓ GIÁ

CỦA TỔ CHỨC TÍN DỤNG ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG

Ban hành kèm theo Quyết định số 1325/2004/QĐ-NHNN

ngày 15/10/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định việc chiết khấu các giấy tờ có giá của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng và việc tái chiết khấu giấy tờ có giá của các tổ chức tín dụng với nhau.

Quy chế này không quy định việc chiết khấu, tái chiết khấu thương phiếu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các tổ chức tín dụng được thành lập, hoạt động và được thực hiện nghiệp vụ chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng. Trường hợp chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá bằng ngoại tệ, các tổ chức tín dụng phải được phép hoạt động ngoại hối.

2. Khách hàng chiết khấu giấy tờ có giá tại tổ chức tín dụng là chủ sở hữu giấy tờ có giá, bao gồm: Tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài đang sinh sống, hoạt động hợp pháp tại Việt Nam; tổ chức tín dụng.

3. Khách hàng tái chiết khấu giấy tờ có giá tại các tổ chức tín dụng là tổ chức tín dụng sở hữu giấy tờ có giá đó.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Chiết khấu là việc tổ chức tín dụng mua giấy tờ có giá chưa đến hạn thanh toán của khách hàng.

2. Tái chiết khấu là việc tổ chức tín dụng mua lại giấy tờ có giá chưa đến hạn thanh toán và đã được chiết khấu theo phương thức mua hần.

3. Thời hạn còn lại của giấy tờ có giá là khoảng thời gian tính từ ngày giấy tờ có giá được tổ chức tín dụng nhận chiết khấu, tái chiết khấu đến ngày đến hạn thanh toán của giấy tờ có giá đó.

4. Thời hạn chiết khấu, tái chiết khấu là khoảng thời gian tính từ ngày giấy tờ có giá được tổ chức tín dụng nhận chiết khấu, tái chiết khấu đến ngày khách hàng có nghĩa vụ thực hiện cam kết mua lại giấy tờ có giá đó.

5. Giá chiết khấu, tái chiết khấu là số tiền mà tổ chức tín dụng chi trả cho khách hàng khi thực hiện chiết khấu, tái chiết khấu.

Điều 4. Nguyên tắc chiết khấu, tái chiết khấu

Việc chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá của tổ chức tín dụng đối với khách hàng phải đảm bảo các nguyên tắc sau đây:

1. Thực hiện theo thỏa thuận giữa tổ chức tín dụng với khách hàng mà các thỏa thuận đó phù hợp với quy định tại Quy chế này, các quy định của pháp luật có liên quan và thông lệ quốc tế;
2. Tổ chức tín dụng thu hồi đầy đủ, đúng hạn số tiền đã chiết khấu, tái chiết khấu và lãi suất chiết khấu, tái chiết khấu giấy tờ có giá và thực hiện đúng các quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về các tỷ lệ bảo đảm an toàn;
3. Đối với giấy tờ có giá có mệnh giá ghi bằng ngoại tệ, việc chiết khấu, tái chiết khấu phải phù hợp với quy định về quản lý ngoại hối của Chính phủ và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Điều 5. Loại giấy tờ có giá được chiết khấu, tái chiết khấu

Các loại giấy tờ có giá được tổ chức tín dụng lựa chọn chiết khấu, tái chiết khấu bao gồm:

1. Các giấy tờ có giá của tổ chức tín dụng phát hành theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
2. Tín phiếu Ngân hàng Nhà nước phát hành theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
3. Các loại trái phiếu được phát hành theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính, bao gồm: Tín phiếu kho bạc; Trái phiếu kho bạc; Trái phiếu công trình trung ương; Trái phiếu đầu tư; Trái phiếu ngoại tệ; Công trái xây dựng Tổ quốc; Trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh; Trái phiếu Chính quyền địa phương.
4. Các tín phiếu, kỳ phiếu, trái phiếu do tổ chức khác phát hành và được chiết khấu, tái chiết khấu theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều kiện giấy tờ có giá được nhận chiết khấu, tái chiết khấu

Giấy tờ có giá được các tổ chức tín dụng nhận chiết khấu, tái chiết khấu khi có đủ các điều kiện sau đây:

1. Thuộc quyền sở hữu hợp pháp của khách hàng;
2. Chưa đến hạn thanh toán;
3. Được phép giao dịch (mua, bán, tặng cho, chuyển đổi, chuyển nhượng, cầm cố, bảo lãnh và các giao dịch hợp pháp khác);
4. Được thanh toán theo quy định của tổ chức phát hành.